

Khu Đề xuất BTTN Phong Điền

Tên khác:

Không có

Tỉnh:

Thừa Thiên Huế

Diện tích:

41.548 ha

Toạ độ:

16°18' - 16°35' N, 107°03' - 107°21' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Bắc Trung Bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Có

Đã thành lập Ban Quản lý:

Có

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, B, C

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Có - 2003

Kế hoạch quản lý:

Có - 2003

Đánh giá công cụ theo dõi:

Có - 2003 (Điểm: 38)

Có bản đồ vùng:

Có

Lịch sử hình thành

Trước năm 1993, rừng khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền là rừng sản xuất do các lâm trường thuộc Sở Lâm nghiệp (cũ) quản lý. Do nhận thức được vai trò là bảo vệ nguồn nước và phòng hộ của vùng, năm 1992, đề xuất chuyển hạng quản lý khu vực này thành rừng phòng hộ đầu nguồn đã được xây dựng và đệ trình lên Bộ Lâm nghiệp.

Tháng 6 và 7/1998, do tái phát hiện loài chim đang bị đe dọa nguy cấp trên toàn cầu Gà lôi lam mào trắng *Lophura edwardsi* tại khu vực, BirdLife International và Viện ĐTQHR đã tiến hành khảo sát thực địa để đánh giá tính khả thi của việc chuyển hạng rừng phòng hộ Phong Điền và vùng tiếp giáp Đăk Rông thành rừng đặc dụng. Nghiên cứu khả thi đã đề xuất cần thành lập một khu bảo tồn có diện tích 34.406 ha tại Phong Điền (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Năm 2000, BirdLife và Viện ĐTQHR đã xây dựng kế hoạch đầu tư thành lập khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 41.548 ha bao gồm khu vực rừng phòng hộ Phong Điền và các phần liên kề thuộc huyện A Lưới. Kế hoạch đầu tư này đã được tỉnh và Bộ NN&PTNT phê duyệt vào tháng 9 và 10/2001. Sau đó, ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên được thành lập theo Quyết định số 2470/QĐ-UB ngày 29/08/2003 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Tuy nhiên, ban quản lý vẫn chưa có cán bộ và đang dự kiến sẽ tuyển vào năm 2004 (theo

lời Lê Trọng Trãi, 2003). Ban quản lý sẽ thuộc sự quản lý trực tiếp của Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên - Huế.

Phong Điền có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT với diện tích 41.548 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Địa hình và thủy văn

Nét địa hình chính của Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền là một dãy núi thấp kéo dài về phía đông nam của dãy Trường Sơn, dãy núi này cũng chính là ranh giới giữa hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế. Các điểm cao nhất trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên là đỉnh Coc Ton Bhai (1.408m), Ca Cut (1.405m), Ko Va La Dut (1.409m), Coc Muen (1.298m) và Co Pung (1.615m). Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên nằm trong lưu vực của 3 con sông chính là Mỹ Chánh, Ô Lâu và sông Bồ.

Đa dạng sinh học

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền cùng với khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đăk Rông là nơi còn tồn tại một trong những diện tích rừng thường xanh đất thấp lớn nhất trong Vùng Chim Đặc hữu Đất thấp Trung Bộ (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999). Những vùng đất thấp thường là những nơi mà rừng đã bị tàn phá nặng nề nhất ở Việt Nam (Wege *et al.* 1999), và

rừng thường xanh trên đất thấp có lẽ cũng là kiểu rừng bị đe dọa nghiêm trọng nhất.

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền là nơi cư trú của 6 trong số 8 loài chim có vùng phân bố hẹp của Vùng Chim Đặc hữu Vùng Đất thấp Trung Bộ, đó là Gà lôi lam mào trắng *Lophura edwardsi*, Gà so Trung Bộ *Arborophila merlini*, Trĩ sao *Rheinardia ocellata*, Khướu đầu xám *Garrulax vassali*, Khướu mỏ dài *Jabouilleia danjoui* và Chích chạch má xám *Macronous kelleyi* (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999, Stattersfield *et al.* 1998).

Trong số các loài trên, có lẽ loài có tầm quan trọng bảo tồn cao nhất ở Phong Điền là Gà lôi lam mào trắng. Trước khi phát hiện lại năm 1996, loài này đã từng bị cho là tuyệt chủng ngoài thiên nhiên. Gà lôi lam mào trắng là một loài có vùng phân bố rất hẹp ở miền Trung Việt Nam và cũng chỉ có rất ít điểm ghi nhận được loài này. Tuy thông tin về quần thể của Gà lôi lam mào trắng ở Phong Điền còn rất ít, nhưng theo các thợ săn địa phương thì loài này còn tương đối phổ biến trong vùng đề xuất. Thông tin chi tiết về một số loài quan trọng khác được ghi nhận trong vùng cũng chưa đầy đủ, ví dụ như đối với Gà so Trung Bộ và Khướu mỏ dài, mặc dầu trong đợt khảo sát của BirdLife/Viện ĐTQHR năm 1998 đã khẳng định hai loài trên còn phổ biến trong vùng. Vì những lý do đó, Phong Điền được công nhận là một trong số 63 vùng chim quan trọng tại Việt Nam (Tordoff 2002).

Phong Điền hiện vẫn còn một số loài thú lớn có tầm quan trọng bảo tồn quốc tế, trong đó đáng ghi nhận nhất là loài đang bị đe dọa nguy cấp trên toàn cầu là Sao La *Pseudoryx nghetinhensis*, đây là loài thú lớn mới được phát hiện đặc hữu cho vùng núi Trường Sơn. Các loài thú khác đặc hữu hoặc gần đặc hữu cho vùng núi Trường Sơn được ghi nhận tại Phong Điền như Mang lớn *Muntiacus vuquangensis* và Voọc và chân nâu *Pygathrix nemaeus*. Những kết quả điều tra gần đây cho thấy số lượng quần thể của các loài thú lớn ở Phong Điền đều rất nhỏ và phân bố rải rác, có thể do hậu quả của săn bắn và các nhiễu loạn khác (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Trước đây, rừng ở Phong Điền bị đe dọa bởi rất nhiều các nhân tố khác nhau. Ảnh hưởng của chiến

tranh đối với vùng rất nặng nề, và trong khi hậu quả của chiến tranh vẫn còn tiếp tục ảnh hưởng lên các sinh cảnh và các loài động vật hoang dã, thì những mối đe dọa mới hiện nay xuất hiện nghiêm trọng hơn. Mức độ săn bắt hiện tại có thể thấp hơn so với những năm mới giải phóng do độ phong phú của các loài động vật đều đã giảm và số lượng súng trong dân cũng giảm đi nhiều. Tuy vậy, hình thức săn bắn hiện nay đã thay đổi nhằm phù hợp với điều kiện số lượng động vật thấp, thể hiện qua việc sử dụng bẫy đã trở nên thông dụng hơn. Cháy rừng tiếp tục có ảnh hưởng nghiêm trọng và rộng lớn đối với độ che phủ rừng mặc dầu việc đốt rừng làm nương rẫy đã không còn phổ biến như trước (R. Hughes, 2000).

Các mối đe dọa khác nhau gây ra những ảnh hưởng khác nhau đối với sinh cảnh và các loài hoang dã. Ví dụ, như đe dọa trực tiếp nhất đối với các loài động vật hoang dã ở Phong Điền là săn bắn, vì chúng đặc biệt tác động tới những loài có tầm quan trọng bảo tồn cao nhất, đáng chú ý là gà lôi và các loài thú lớn. Rất nhiều các loài thú được ghi nhận tại Phong Điền đang bị đe dọa toàn cầu và chúng thường là những loài dễ bị đe dọa nhất bởi tình trạng săn bắn như Hổ *Panthera tigris* và Gấu ngựa *Ursus thibetanus*. Đối với trường hợp của các loài này, chúng là mục tiêu săn bắt chính của các nhóm thợ săn chuyên nghiệp từ các khu vực bên ngoài (Trần Quang Ngọc *et al.* 2002). Săn bắn cũng có thể là mối đe dọa nghiêm trọng đối với quần thể các loài Gà lôi đang bị đe dọa toàn cầu tại Phong Điền, mặc dù mối đe dọa này phần nào đó được giảm nhẹ nhờ khu vực vẫn còn các diện tích sinh cảnh sống thích hợp cho các loài tương đối rộng. Trong suốt đợt điều tra gần đây về các tác động của tình trạng săn bắn loài Gà lôi lam mào trắng cũng như các loài trĩ khác tại Phong Điền, đã xác định có mối liên hệ chặt chẽ giữa việc săn bắt các loài trĩ với hoạt động khai thác mây, tre, do những người đi thu nhặt mây tre thường đặt bẫy mỗi khi sống trong rừng thời gian dài (Trần Quang Ngọc *et al.* 2002).

Cùng với săn bắn, khai thác gỗ và lâm sản phi gỗ đang diễn ra ở đây có thể cũng là những đe dọa thực sự đến các vùng rừng còn lại. Cần phải tiến hành nghiên cứu sâu hơn để có thể xác định được mức độ khai thác các lâm sản trên đang diễn ra ở mức bền vững hay không bền vững và tìm ra những biện pháp để khắc phục vấn đề này một cách hiệu quả (R. Hughes, 2000).

Mối đe dọa chính khác đối với đa dạng sinh học tại Phong Điền là tình trạng khai thác vàng trái phép đã được bắt đầu triển khai với qui mô nhỏ dọc theo các con sông, suối bên trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên. Cùng với việc tạo ra các tác động trực tiếp như ô nhiễm hóa chất lên các hệ sinh thái dưới nước, sự xuất hiện của người đào vàng trong khu vực làm tăng áp lực săn bắn lên các loài đang bị đe dọa toàn cầu.

Các giá trị khác

Rừng ở Phong Điền đóng một vai trò rất quan trọng trong việc bảo vệ nguồn nước và hạn chế lũ lụt ở các vùng đất thấp của tỉnh Thừa Thiên Huế. Các chức năng môi trường kể trên có thể sẽ đem lại các giá trị kinh tế quan trọng: các làng ở hạ lưu, hệ thống đất nông nghiệp, công nghiệp và cơ sở hạ tầng bị đe dọa bởi tình trạng lũ lụt, và các con sông bắt nguồn từ các khu bảo tồn thiên nhiên cung cấp nước cho hệ thống tưới tiêu của các làng dưới hạ lưu, các nhà máy chế biến nước đóng chai và phục vụ nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy sản ở vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai. Rừng ở Phong Điền không được bảo vệ tốt sẽ dẫn đến những tác động tiêu cực lên cuộc sống của các cộng đồng ở vùng hạ lưu và việc phát triển kinh tế trong tỉnh.

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền có mật độ các loài thú lớn thấp và không có thắng cảnh nào nổi bật, do đó khu vực này không có nhiều tiềm năng phát triển du lịch sinh thái. Thành phố Huế là điểm du lịch hấp dẫn gần nhất, và có thể khi du lịch sinh thái phát triển, một số du khách sẽ đến thăm khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999). Với những biện pháp tiếp thị sáng tạo, cũng có thể phát triển được một số hướng du lịch thích hợp ở Phong Điền, đặc biệt nếu kết hợp cùng với đi thăm một số điểm du lịch sinh thái khác trong vùng ví dụ như Vườn Quốc gia Bạch Mã và Thung lũng A Lưới cùng với một số điểm văn hóa lịch sử khác ở Thành phố Huế.

Các dự án có liên quan

Một dự án phát triển nông thôn tổng thể có tên gọi Dự án Phát triển Nông thôn Thừa Thiên Huế hiện đang được thực hiện tại hai huyện của tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó có Phong Điền. Dự án này được tài trợ bởi Chính phủ Phần Lan thông qua FINIDA. Một trong những hoạt động liên quan đến khu đề xuất của dự án

là xác định vùng ưu tiên/cấp bách cho phòng hộ đầu nguồn, nhằm cải thiện các chức năng sinh thái mà rừng Phong Điền đối với vùng hạ lưu. Một dự án tương tự, cũng do FINIDA tài trợ đang được thực hiện tại tỉnh Quảng Trị, sẽ là cơ hội cung cấp hỗ trợ cho các hoạt động ở vùng rừng nổi tiếp thuộc khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đăk Rông.

Dự án Phát triển Vùng A Lưới đang được thực hiện tại huyện A Lưới tập trung vào các hoạt động phát triển tổng thể nông nghiệp, y tế, giáo dục và xây dựng năng lực. Dự án này được thực hiện với sự tài trợ của Tổ chức Tầm nhìn Thế giới.

Trong hai năm 2001-2002, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thừa Thiên Huế, với sự hỗ trợ của WWF chương trình Việt Nam đã triển khai một số hoạt động với mục tiêu bảo tồn đa dạng sinh học của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên. Các hoạt động này bao gồm nâng cao nhận thức cộng đồng địa phương về các mối đe dọa của tình trạng săn bắn tới thiên nhiên hoang dã, đặc biệt đối với loài Hổ và các loài Gà lôi đang bị đe dọa, làm việc với cộng đồng địa phương nhằm thu hồi các loại bẫy và tăng cường năng lực cho các cán bộ kiểm lâm địa phương trong công tác quản lý và bảo tồn đa dạng sinh học.

Cũng trong hai năm 2001-2002, Quỹ Giải thưởng Whitley cho công tác bảo tồn thiên nhiên quốc tế đã hỗ trợ một dự án nghiên cứu các tác động của săn bắn tại khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền. Nghiên cứu này đã tổng kết được chiến lược quản lý nhằm kiểm soát săn bắn, đặc biệt là săn bắn loài Gà lôi lam mào trắng (Trần Quang Ngọc *et al.* 2002).

Chi cục kiểm lâm tỉnh Thừa Thiên Huế hiện đang triển khai dự án kéo dài trong 3 năm do quỹ MacArthur Foundation tài trợ với tên gọi *Quản lý trên cơ sở cộng đồng của khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền*. Một trong những mục tiêu chính của dự án này là nhằm thành lập hệ thống quản lý khu bảo tồn thiên nhiên cho Phong Điền.

Chương trình 661 Quốc gia hiện đang tài trợ cho các hoạt động lâm nghiệp xã hội với các hộ gia đình nằm trong vùng đệm của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên, trong khi đó các chương trình 133 và 135 lại đang hỗ trợ cho các hoạt động phát triển nông thôn tại vùng đệm.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn đã được WWF kết hợp với Chi cục kiểm lâm tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành đánh giá vào tháng 11/2003. Dựa trên các đánh giá về giá trị đa dạng sinh học của khu vực cũng như các mối đe dọa trực tiếp và gián tiếp, có 20 hoạt động cần được ưu tiên thực hiện để phù hợp với tài trợ của VCF bao gồm:

- Phối hợp phát triển quản lý, nâng cao thể chế pháp luật cho khu bảo tồn thiên nhiên;
- Xây dựng các quy định về quản lý hoạt động khu bảo tồn thiên nhiên;
- Phát triển lồng ghép việc sử dụng đất, quản lý, nâng cao thể chế pháp luật văn bản đối với khu vực vùng đệm;
- Đánh giá nhu cầu đào tạo cho cán bộ khu bảo tồn thiên nhiên, chính quyền và cộng đồng địa phương;
- Đào tạo cho các nhóm cụ thể dựa trên kết quả của quá trình đánh giá nhu cầu đào tạo;
- Chuẩn bị kế hoạch tuần tra chi tiết cho kiểm lâm viên và các đội tuần tra cộng đồng;
- Xây dựng các đội bảo vệ rừng tại tất cả các xã vùng đệm;
- Tăng cường thực thi pháp luật;
- Tăng cường tính hiệu quả của việc thực hiện các quy chế khu bảo tồn thiên nhiên;
- Xác định và chuyển giao hệ thống giám sát và thu xếp tạo điều kiện cơ bản cho cán bộ của khu bảo tồn và các đội bảo vệ rừng thực hiện;
- Giáo dục môi trường cho tất cả các hộ gia đình;
- Xây dựng mạng lưới, tài liệu và chiến lược truyền thông;
- Thỏa thuận về ranh giới khu bảo tồn thiên nhiên và quy hoạch phân vùng quản lý;
- Xây dựng mô hình 3D khu bảo tồn thiên nhiên với sự tham gia của các bên liên quan;
- Xây dựng nguồn tài liệu và thông tin;
- Xây dựng thông tin và số liệu cơ sở về tất cả các khía cạnh của khu bảo tồn thiên nhiên;
- Tiến hành điều tra sinh học, dân sinh kinh tế, sử dụng đất, đánh giá kinh tế và hệ sinh thái;
- Điều tra và giám sát độ che phủ rừng;
- Quản lý thông tin, phân tích và ứng dụng;
- Xây dựng kế hoạch giám sát chi tiết cho khu bảo tồn thiên nhiên;

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý đã được WWF kết hợp với Chi cục kiểm lâm tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành đánh giá vào tháng 11/2003. Các vấn đề quan trọng trong công tác triển khai kế hoạch quản lý đã được tập hợp trong 7 nhóm kết quả:

1. Quản lý hiệu quả;
2. Khung luật pháp;
3. Đào tạo và tạo nguồn năng lực;
4. Thực thi pháp luật và tổ chức hoạt động;
5. Thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức và quảng cáo;
6. Nghiên cứu và giám sát;
7. Phát triển vùng đệm;

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Phong Điền phù hợp để được nhận tài trợ VCF do đáp ứng được các tiêu chí A, B và C.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	CA1 - Trung Trường Sơn
A _{II}	VN021 - Phong Điền
B _I	Đề xuất rừng đặc dụng
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	Ban quản lý đã thành lập
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

Anon. (2000) Joint Provincial Initiative (JPI) in the upper catchment of the O'Lau river: final report. Hue: Quang Tri Rural Development Programme and Thua Thien Hue Rural Development Programme.

Anon. (2001) Investment project for watershed protection of Phong Dien district, Thua Thien Hue province, Vietnam (draft). Hue: Thua Thien Hue Rural Development Programme.

Kempf, E. (undated) Rare pheasant rediscovered in Vietnam. Newspaper article.

Le Trong Trai, Dang Thang Long, Phan Thanh Ha and Le Ngoc Tuan (2002) Economic study of hunting practices of local communities living adjacent to Phong Dien Nature Reserve. Hanoi: WWF Indochina Programme, Central Annamites Initiative.

Le Trong Trai and Eames, J. C. (1998) "Biodiversity survey in Phong Dien and Dakrong proposed nature reserves, Thua Thien Hue and Quang Tri provinces". *Dieu Tra Quy Hoach Rung "Forest Inventory and Planning Journal"* 2: 23-30. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Richardson, W. J., Le Van Cham, Tran Hieu Minh, Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1999) A feasibility study for the establishment of Phong Dien (Thua Thien Hue province) and Dakrong (Quang Tri province) Nature Reserves. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Le Trong Trai, Richardson, W. J., Le Van Cham, Tran Hieu Minh, Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1998) "A feasibility study for the establishment of Phong Dien (Thua Thien Hue province) and Dakrong (Quang Tri province) Nature Reserves". Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Tran Hieu Minh, Tran Quang Ngoc, Tran Quoc Dung and Hughes, R. (2001) An investment plan for the establishment of Phong Dien Nature Reserve, Thua Thien Hue province, Vietnam. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Nguyen Huy Dung, Vo Van Hong, Le Van Cham, Bui Dac Tuyen, Vu Tien Dien, Tran Hieu Minh and Nguyen Thi Quynh Chi (2001) Case study for watershed protection of Phong Dien district, Thua

Thien Hue province, Vietnam. Thua Thien Hue: Thua Thien Hue Rural Development Programme.

Tordoff, A. W. ed. (2002) Directory of important bird areas in Vietnam: key sites for conservation. Hanoi: BirdLife International in Indochina and the Institute of Ecology and Biological Resources.

Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Vinh and Le Trong Trai (2002) Understanding the impacts of hunting on Edwards's Pheasant *Lophura edwardsi* at Phong Dien Nature Reserve, Vietnam: towards a strategy for managing hunting activities. Unpublished report to the Whitley Award Foundation for International Nature Conservation.

Truong Van La (2000) Status and additional distribution of three rare, valuable pheasant species in Vietnam. *Tap Chi Sinh Hoc "Journal of Biology"* 22(15) CD: 66-71. In Vietnamese.

Vietnam News (2000) Rangers tackle forest threat with crackdown on loggers. Vietnam News 14 August 2000.

